

Số: 177/2026/QĐST-HNGĐ

Vinh Long, ngày 28 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 214/2026/TLST-HNGĐ ngày 02/4/2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Đặng Thị Kim H**, sinh năm 1980

Địa chỉ: khóm T, phường N, tỉnh Vĩnh Long

Chỗ ở hiện nay: khóm P, phường L, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Thành K**, sinh năm 1978

Địa chỉ: khóm T, phường N, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Thị Kim H và ông Nguyễn Thành K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Bà Đặng Thị Kim H và ông Nguyễn Thành K thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Cháu Nguyễn Thành K1, sinh ngày 07/05/2000 và cháu Nguyễn Đăng Ngọc D, sinh ngày 25/9/2011. Ông Nguyễn Thành K đồng ý giao Nguyễn Đăng Ngọc D, sinh ngày 25/9/2011 cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng và cũng như theo nguyện vọng của con Nguyễn Đăng Ngọc D yêu cầu được sống chung với bà Đặng Thị Kim H và bà H không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

Riêng Nguyễn Thành K1, sinh ngày 07/5/2000 đã trưởng thành nên bà H và ông K xác nhận không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Đặng Thị Kim H và ông Nguyễn Thành K thống nhất không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Đặng Thị Kim H và ông Nguyễn Thành K thống nhất không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Thành K phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm. Bà Đặng Thị Kim H phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm. Bà Đặng Thị Kim H đồng ý tự nguyện nộp thay cho ông Nguyễn Thành K 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) nên được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Đặng Thị Kim H đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số: 0005151 ngày 23/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà Đặng Thị Kim H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 – Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10;
- UBND phường Nguyệt Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Kim Triều